

Bản án số: 30 / 2025 /DS-ST

Ngày : 11 - 02 - 2025

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Hoà
2. Bà Nguyễn Hồng Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Nhân – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và ngày 11 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 344/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 359/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST-DS ngày 15/01/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Ngô Đức B, sinh năm 1953

Địa chỉ: số x, Phường N, Quận T, TP.H; Tạm trú: aa , phường X, Quận T, TP.H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Chính H, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số KK, đường số C, Phường B, Quận T, Thành phố H.
(có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V

Địa chỉ: xy, phường X, Quận T, TP.H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1962;

Địa chỉ: yy, phường X, Quận T, TP.H;

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/8/2024, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 25/12/2024 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ông Ngô Đức B – có người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Ông Nguyễn Chính H trình bày:

Ngày 28 tháng 04 năm 2012, Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V (sau đây gọi tắt là Công ty V), mã số Doanh nghiệp 0304957739, trụ sở tại xy, Phường X Quận T, Thành phố H, có Ông Nguyễn Văn M là Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty (Bên B) đã ký hợp đồng vay số tiền 8.944.000.000 (tám tỷ, chín trăm bốn mươi bốn triệu) đồng của nguyên đơn Ông Ngô Đức B (Bên A).

Thời hạn vay là 03 tháng, kể từ ngày 01/05/2012 đến hết ngày 30/07/2012, lãi suất vay hàng tháng là 2%. Hết thời hạn vay bên B phải có trách nhiệm hoàn trả vốn và lãi cho Nguyên đơn ông B (bên A) và không gây trở ngại gì (Điều 3 hợp đồng).

Tuy nhiên đến nay 20/10/2023, Công ty (Bên B) vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và tiền lãi vay đồng nào theo hợp đồng kể từ ngày 01/05/2012, và đã quá hạn từ ngày 30/7/2012 đến nay Công ty cũng không trả số tiền nợ gốc và tiền lãi đồng nào cho Nguyên đơn ông B theo hợp đồng đã ký; Cho nên, Nguyên đơn ông B khởi kiện Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền lợi của Nguyên đơn ông B theo quy định.

Nguyên đơn ông B không có vợ thời điểm cho vay 28/4/2012 đến nay.

Nguyên đơn yêu cầu khởi kiện:

Buộc bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V phải trả cho nguyên đơn Ông Ngô Đức B tổng số tiền nợ gốc là 8.944.000.000 đồng và tiền lãi vay cùng tiền lãi quá hạn theo quy định, ngay khi bản án có hiệu lực.

* Bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V có đại diện hợp pháp Ông Nguyễn Văn M vắng mặt nên Tòa án không thu được lời khai cũng như không hòa giải được.

Tòa án đã tổng đạt niêm yết Thông báo thụ lý, Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Ông Ngô Đức B - có người đại diện theo ủy quyền là Ông Nguyễn Chính H trình bày: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

+ Về số tiền vay gốc: Nguyên đơn yêu cầu Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V trả số tiền vay gốc là 8.944.000.000 đồng.

+ Về lãi suất: Nguyên đơn xác nhận từ khi vay tiền đến nay, phía bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V chưa trả lãi cho nguyên đơn đồng nào. Nguyên đơn yêu cầu Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V trả lãi suất theo

quy định của pháp luật. Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất đến ngày Toà án sơ thẩm xét xử ngày 07/02/2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Ông Ngô Đức B yêu cầu Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V trả cho nguyên đơn tổng số tiền vay gốc là 8.944.000.000 đồng và tiền lãi vay theo quy định của pháp luật, ngay khi bản án có hiệu lực. Hai bên có lập Hợp đồng vay, có hình thức, nội dung phù hợp với quy định tại Điều 401, Điều 402, Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005. Về lãi suất: Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật. Xét, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ đơn khởi kiện đề ngày 24/8/2024 của Ông Ngô Đức B thì đây là Tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Do bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V có địa chỉ trụ sở tại Quận 8 nên theo quy định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không đến để tham dự phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về các yêu cầu của các đương sự:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Ngô Đức B yêu cầu Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V trả cho nguyên đơn tổng số tiền vay gốc là 8.944.000.000 đồng và tiền lãi vay cùng tiền lãi quá hạn theo quy định, ngay khi bản án có hiệu lực, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về nội dung hợp đồng vay và lãi suất: Ông Ngô Đức B cho Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V vay số tiền là 8.944.000.000 đồng, hai bên có lập Hợp đồng vay vào ngày 28/04/2012 (Hợp đồng vay ghi tiêu đề là Hợp đồng tín dụng); thời hạn vay: 03 tháng, kể từ ngày 01/05/2012 đến hết ngày 30/07/2012. Lãi suất vay: 02%/tháng. Trả lãi mỗi đầu tháng từ ngày 1 đến ngày 5 hàng tháng.

Theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên xác lập thì bên vay tiền có người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V là Ông Nguyễn Văn M ký tên và đóng dấu.

Xét, các bên tham gia ký kết Hợp đồng vay trên cơ sở tự nguyện, nội dung của Hợp đồng vay phù hợp với quy định tại Điều 401, Điều 402, Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005 nên Hợp đồng vay trên được xem là hợp pháp làm phát sinh hiệu lực pháp luật.

Sau khi vay mượn, phía bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V đã không trả được tiền vay cho Nguyên đơn theo thỏa thuận. Nguyên đơn trình bày là từ ngày vay mượn tiền đến nay phía bị đơn chưa trả lãi đồng nào. Đã hết thời hạn vay theo thỏa thuận trong Hợp đồng vay ngày 28/04/2012 nhưng phía bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V không trả tiền vay gốc và lãi suất nên nguyên đơn Ông Ngô Đức B khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V trả cho nguyên đơn số tiền đã vay là 8.944.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi suất theo quy định của pháp luật đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm.

Xét, yêu cầu của nguyên đơn Ông Ngô Đức B là có cơ sở theo quy định tại Điều 471, Điều 474, Điều 476, Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005 nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn, buộc Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ông Ngô Đức B số tiền vay gốc tổng cộng là 8.944.000.000 đồng và trả lãi suất theo quy định của pháp luật.

Về yêu cầu tính lãi suất đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm: Tại phiên tòa, Nguyên đơn đồng ý để Tòa án tính lãi suất theo quy định của pháp luật tính đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm ngày 07/02/2025.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005: “Lãi suất cho vay do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 150% của lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố đối với loại cho vay tương ứng”. Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thì lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam là 9,0%/năm. Như vậy lãi suất mà Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V vay được phép là 13,5%/năm (tương đương 1,125%/tháng). Vì vậy, ông B yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật nên lãi suất vay của Hợp đồng được điều chỉnh lại theo quy định của pháp luật tại thời điểm vay là 1,125%/tháng kể từ ngày 01/05/2012 đến trước ngày 01/01/2017 là:

$$8.944.000.000 \text{ đồng} \times 1,125 \%/\text{tháng} \times 55 \text{ tháng} = 5.534.100.000 \text{ đồng};$$

Tiền lãi tính từ ngày 01/01/2017 đến ngày Tòa án xét xử ngày 07/02/2025 là 08 năm 01 tháng 06 ngày; căn cứ quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; căn cứ Khoản 5 Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; hướng dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì lãi suất được tính như sau:

$$(8.944.000.000 \text{ đồng} \times 20\%/ \text{năm} \times 08 \text{ năm}) + (149.066.667 \text{ đồng} \times 01 \text{ tháng}) + (4.968.889 \text{ đồng} \times 06 \text{ ngày}) = 14.489.280.001 \text{ đồng}.$$

* Như vậy, số tiền lãi suất Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V có nghĩa vụ phải trả cho Ông Ngô Đức B tổng cộng là:

5.534.100.000 đồng + 14.489.280.001 đồng = 20.023.380.001 đồng.

Do nguyên đơn đồng ý đề Toà án tính lãi suất theo quy định của pháp luật đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm ngày 07/02/2025 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về lãi suất của nguyên đơn: Buộc bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi suất cho phía nguyên đơn là 20.023.380.001 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V có nghĩa vụ phải thanh toán cho nguyên đơn Ông Ngô Đức B tổng cộng là: 8.944.000.000 đồng (vốn gốc) + 20.023.380.001 đồng (lãi suất) = 28.967.380.001 đồng.

Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án cần áp dụng Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất trong thời gian chưa thi hành án.

[4] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp quy định pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Bị đơn Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

+ Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn Ông Ngô Đức B không phải chịu án phí (Ông Ngô Đức B là người cao tuổi và đã có đơn đề nghị xin miễn nộp tạm ứng án phí, miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 401, Điều 402, Điều 427, Điều 471, Điều 474, Điều 476, Điều 478 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ vào các Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2009 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào các Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Ngô Đức B:

Buộc Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ông Ngô Đức B tổng số tiền 28.967.380.001 (hai mươi tám tỷ, chín trăm sáu mươi bảy triệu, ba trăm tám mươi nghìn, không trăm lẻ một) đồng. Trong đó: vốn vay gốc 8.944.000.000 đồng, lãi suất: 20.023.380.001 đồng.

Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH Thương mại - Xây dựng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 136.967.380 (một trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm sáu mươi bảy nghìn, ba trăm tám mươi) đồng.

Nguyên đơn Ông Ngô Đức B không nộp tạm ứng án phí và ông B không phải chịu án phí (do Ông Ngô Đức B là người cao tuổi và đã có đơn đề nghị xin miễn nộp tạm ứng án phí, miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THA Dân sự Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thu Hiệp